ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CT-UBND

Bình Định, ngày

tháng 6 năm 2023

CH₁ TH₁

Về việc tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Văn bản số 2772/BNN-TL ngày 05/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu của Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn với các nội dung như sau:

- 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến nội dung Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan kịp thời, nắm bắt đầy đủ, chính xác nội dung Nghị định, Chỉ thị và các hướng dẫn.
- Phân loại tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung theo khoản 3 Điều 26 Nghị định 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Lập Đề án kiện toàn công tác quản lý vận hành, khai thác công trình cấp nước tập trung nông thôn trên địa bàn tỉnh, xây dựng phương án giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá công tác quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung để lập phương án khai thác tài sản. Đối với các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung không còn tồn tại thì đề xuất đưa ra ngoài danh mục công trình cấp nước tập trung nông thôn; tổ chức xác định giá trị còn lại đối với công trình cấp nước tập trung nông thôn không có hồ sơ kỹ thuật và hồ sơ tài chính; kiểm tra việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Phối hợp với UBND cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn rà soát, cập nhật số liệu tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung vào phần mềm Quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung và tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài chính.

- Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn, khó khăn, vướng mắc, đề xuất cụ thể theo các biểu báo cáo kèm theo Nghị số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Hướng dẫn UBND cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn thực hiện báo cáo kê khai, nhập, cập nhật dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn vào cơ sở dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn. Tổ chức kiểm tra, chuẩn hóa số liệu, duyệt đưa vào Cơ sở dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn do Sở Nông nghiệp và PTNT gửi.
- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT đưa ra ngoài danh mục công trình cấp nước tập trung nông thôn không còn tồn tại; xác định giá trị còn lại đối với công trình cấp nước tập trung nông thôn không có hồ sơ kỹ thuật và hồ sơ tài chính; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn; kiểm tra việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn theo quy định.

3. Sở Xây dựng

Thẩm định dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế - kỹ thuật các công trình cấp nước nông thôn sử dụng vốn đầu tư công, phải xác định đối tượng được giao tài sản sau khi dự án hoàn thành.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo UBND cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp thuộc cấp huyện được giao hoặc tạm giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn: thực hiện rà soát, lập hồ sơ quản lý, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; báo cáo kê khai dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn về Sở Nông nghiệp và PTNT để đưa vào cơ sở dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn
- Thực hiện chế độ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn. Thực hiện các biện pháp phối hợp kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn theo quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.
- Khi lập dự án đầu tư xây dựng, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sạch nông thôn, phải xác định đối tượng được giao tài sản sau khi dự án hoàn thành, kế hoạch đấu nối nước sạch vào hộ gia đình, lấy ý kiến Sở Nông nghiệp và PTNT nông thôn trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt. Sau 2 năm đưa công trình vào sử dụng, phải cấp nước đạt tối thiểu 60% số hộ dân

trong vùng dự án được đấu nối nước sạch để sử dụng, bảo đảm tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn được khai thác, hiệu quả.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phải quán triệt phổ biến Chỉ thị này rộng rãi đến cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn biết và tổ chức thực hiện; giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp xử lý những vướng mắc phát sinh, báo cáo đề xuất UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVP KT;
- TTTH-CB;
- Luu VT, K13 (25b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh